

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2025/HNGĐ-ST

Ngày 12 tháng 9 năm 2025

V/v: ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh

- ***Các hội thẩm nhân dân:*** - Ông Cao Hữu Lý
- Bà Nguyễn Thị Minh

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2025 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/8/2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Phước Tân, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xét xử vắng mặt

* Bị đơn: Ông Trang Uy V, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố Yên Hòa, xã C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: Bà T và ông V tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được UBND thị trấn Cam Đức, huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 08/01/2018. Vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2022 phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông V thường xuyên cờ bạc, gây nợ nần, bà T nhiều lần phải trả nợ thay cho ông V. Bản thân ông V lại không quan tâm đến con cái, không lo làm ăn, kinh tế gia đình một mình bà T phải trang trải. Vợ chồng luôn xảy ra cãi vã, không còn tiếng nói chung, cuộc sống gia đình ngày càng căng thẳng. Bà T đã cho ông V nhiều cơ hội để thay đổi nhưng không được, ông V vẫn chứng nào tật đấy. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2023, không còn tình cảm với nhau. Nay bà T yêu được ly hôn với ông V.

- Về nuôi con và cấp dưỡng cho con: Bà T và ông V có 02 con chung là cháu Trang Ngọc Khả Hân sinh ngày 07/6/2018 và cháu Trang Ngọc Minh Quân sinh ngày 08/5/2021. Các cháu khỏe mạnh và hiện đang sống cùng mẹ. Khi ly hôn, bà

T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc hai con chung; bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng cho con.

- Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trang Uy V không có ý kiến bằng văn bản theo Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt theo giấy triệu tập làm việc, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án.

Theo biên bản xác minh tại Công an thì ông Trang Uy V có đăng ký thường trú tại Tổ dân phố Yên Hòa, thị trấn Cam Đức, huyện C (nay là Tổ dân phố Yên Hòa, xã C), tỉnh Khánh Hòa và từ trước đến nay có sinh sống tại địa phương. Tại thời điểm xác minh thì ông V không có mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành thủ tục đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, Báo Công lý nhấn tin 03 số liên tiếp 45, 46, 47 ra các ngày 4/6, 6/6, 11/6/2025 tìm ông Trang Uy V và phát sóng 03 lần trong ba ngày liên tiếp vào lúc 15h00-16h00 các ngày 5, 6, 7/6/2025 của Chi nhánh trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông tại TP Hồ Chí Minh-VOV theo Thông báo số 09/2025/TB-TA ngày 30/5/2025 của Tòa án. Đồng thời, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Khánh Hòa phát biểu ý kiến:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thanh T và ông Trang Uy V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179, Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng phía bị đơn ông Trang Uy V không có văn bản phản hồi và không có mặt. Ông V vắng mặt tại phiên tòa ngày 25/8/2025 và ngày 12/9/2025, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu ly hôn: bà Nguyễn Thanh T và ông Trang Uy V tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cam Đức, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (nay là Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Khánh Hòa) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 08/01/2018; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá

trình chung sống giữa bà T và ông V phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân ông V không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng luôn xảy ra xích mích, không còn yêu thương nhau quan tâm đến nhau. Ông bà đã cho nhau cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng không giải quyết được mâu thuẫn, hai bên sống ly thân từ năm 2023 đến nay. Bà T xác định không còn tình cảm đối với ông V. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thanh T được ly hôn với ông Trang Uy V.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng cho con: bà Nguyễn Thanh T và ông Trang Uy V có hai con chung là cháu Trang Ngọc Khả Hân sinh ngày 07/6/2018 và cháu Trang Ngọc Minh Quân sinh ngày 08/5/2021. Cháu Hân có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Quân còn nhỏ; hiện nay các cháu đều đang sống với bà T. Vì vậy xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung chưa thành niên, đảm bảo sự phát triển lành mạnh, toàn diện, ổn định về người trực tiếp trông nom, Hội đồng xét xử giao cháu Khả Hân, cháu Minh Quân cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng cho con.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: bà Nguyễn Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Trang Uy V vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về chi phí tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã tạm ứng chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này, không yêu cầu Tòa án giải quyết; bà T đã nộp đủ chi phí.

Về án phí: bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thanh T được ly hôn với ông Trang Uy V.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng cho con: Giao các cháu Trang Ngọc Khả Hân sinh ngày 07/6/2018 và cháu Trang Ngọc Minh Quân sinh ngày 08/5/2021 cho bà Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Nguyễn Thanh T không yêu cầu ông Trang Uy V cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng cho con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: bà Nguyễn Thanh T và ông Trang Uy V được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008334 ngày 19/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Khánh Hòa), bà Nguyễn Thanh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Cơ quan THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mỹ Hạnh